ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1029/QĐ-UBND	*Phú Thọ, ngày 19 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
V/v duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ (lần 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 20/4/2017 và Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND tỉnh Phú Thọ thông qua danh mục các dự án quốc phòng, dự án phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải thu hồi đất; danh mục các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh chấp thuận; danh mục các dự án chuyển tiếp tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 20/7/2018 của HĐND tỉnh; danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh đang còn hiệu lực; danh mục các dự án thuộc thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ chấp thuận;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 07/04/2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ thông qua danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải thu hồi đất; danh mục các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng; danh mục các dự án xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh chấp thuận; danh mục các dự án chuyển tiếp tại Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 3 năm 2020 của HĐND tỉnh; danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh đang còn hiệu lực; danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa thuộc thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ chấp thuận;

Căn cứ Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của UBND huyện Lâm Thao (Tờ trình số 56/TTr-UBND ngày 08/5/2023) và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường (Tờ trình số 299/TTr-TNMT ngày 17/5/2023).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Lâm Thao với các nội dung chủ yếu sau:

1. Phân bổ diện tích các loại đất:

- Điều chỉnh diện tích đất nông nghiệp là: 5.741,53ha, tăng 0,33ha so với Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt. Cụ thể:

+ Điều chỉnh diện tích đất trồng lúa là: 3.234,61ha, tăng 0,23 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

Trong đó: diện tích đất chuyên trồng lúa nước là 2.866,15ha, tăng 1,73 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất trồng cây hàng năm khác là: 550,07 ha, tăng 0,68ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất trồng cây lâu năm là: 1.099,86 ha, giảm 0,52 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

+Điều chỉnh diện tích đất rừng sản xuất là: 224,43 ha, giảm 0,14 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất nuôi trồng thủy sản là: 582,54 ha, tăng 0,08 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

- Điều chỉnh diện tích đất phi nông nghiệp là: 4.071,66 ha, giảm 0,32 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt, cụ thể:

+ Điều chỉnh diện tích đất cụm công nghiệp là: 70,54 ha, giảm 0,04 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp là: 129,53ha, giảm 0,11ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất phát triển hạ tầng là: 1.440,19ha, tăng 0,25ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất ở tại nông thôn là: 683,78ha, tăng 0,25ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất xây dựng trụ sở cơ quan là: 11,92 ha, giảm 0,62 ha só vớiKế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

+ Điều chỉnh diện tích đất có mặt nước chuyên dùng là: 92,94 ha, giảm 0,05ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

- Điều chỉnh diện tích đất chưa sử dụng là: 22,23 ha, giảm 0,01 ha so với Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 đã được phê duyệt.

Các chỉ tiêu khác giữ nguyên theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của UBND huyện Lâm Thao đã được UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt.

Phụ biểu 01: Chỉ tiêu diện tích các loại đất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Lâm Thao

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích KHSDĐ 2023 đã được duyệt (ha)	Diện tích điều chỉnh KHSDĐ 2023 (ha)	So sánh tăng, giảm (ha)
	Tổng diện tích đất tự nhiên		**9.835,41**	**9.835,41**	
1	**Đất nông nghiệp**	**NNP**	**5.741,20**	**5.741,53**	**0,33**
1.1	Đất trồng lúa	LUA	3.234,38	3.234,61	0,23
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	*LUC*	*2.864,42*	*2.866,15*	*1,73*
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	549,39	550,07	0,68
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	1.100,38	1.099,86	-0,52
1.4	Đất rừng sản xuất	RSX	224,57	224,43	-0,14
1.5	Đất nuôi trồng thuỷ sản	NTS	582,46	582,54	0,08
1.6	Đất nông nghiệp khác	NKH	50,01	50,01	
2	**Đất phi nông nghiệp**	**PNN**	**4.071,98**	**4.071,66**	**-0,32**
2.1	Đất quốc phòng	CQP	20,86	20,86	
2.2	Đất an ninh	CAN	28,91	28,91	
2.3	Đất cụm công nghiệp	SKN	70,58	70,54	-0,04
2.4	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	27,46	27,46	
2.5	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	129,64	129,53	-0,11
2.6	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	2,99	2,99	
2.7	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	71,53	71,53	
2.8	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	1.439,92	1.440,19	0,25
-	*Đất giao thông*	*DGT*	*827,01*	*826,99*	*-0,02*
-	*Đất thủy lợi*	*DTL*	*366,21*	*366,59*	*0,38*
-	*Đất xây dựng cơ sở văn hóa*	*DVH*	*0,65*	*0,65*	
-	*Đất xây dựng cơ sở y tế*	*DYT*	*3,71*	*3,71*	
-	*Đất xây dựng cơ sở giáo dục đào tạo*	*DGD*	*54,45*	*53,95*	*-0,50*
-	*Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao*	*DTT*	*25,58*	*25,58*	
-	*Đất công trình năng lượng*	*DNL*	*3,02*	*3,22*	*0,2*
-	*Đất công trình bưu chính viễn thông*	*DBV*	*0,68*	*0,68*	
-	*Đất bãi thải, xử lý chất thải*	*DRA*	*1,36*	*1,36*	
-	*Đất cơ sở tôn giáo*	*TON*	*15,73*	*15,93*	*0,20*
-	*Đất làm nghĩa trang, nhà tang lễ, nhà hỏa táng*	*NTD*	*92,77*	*92,77*	
-	*Đất chợ*	*DCH*	*6,68*	*6,68*	
2.9	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	14,59	14,59	
2.10	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	2,38	2,38	
2.11	Đất ở tại nông thôn	ONT	683,53	683,78	0,25
2.12	Đất ở tại đô thị	ODT	150,17	150,17	

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích KHSDĐ 2023 đã được duyệt (ha)	Diện tích điều chỉnh KHSDĐ 2023 (ha)	So sánh tăng, giảm (ha)
2.13	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	12,54	11,92	-0,62
2.14	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	0,08	0,08	
2.15	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	8,55	8,55	
2.16	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	1.311,72	1.311,72	
2.17	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	92,99	92,94	-0,05
3	**Đất chưa sử dụng**	**CSD**	**22,24**	**22,23**	**-0,01**

1.2. Danh mục công trình điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023.

Tổng số danh mục công trình, dự án điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 là 18 dự án. Trong đó: Số dự án bổ sung mới là 11 dự án; Số dự án điều chỉnh là 07 dự án.

(Chi tiết có phụ biểu số 02 đính kèm).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nghiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Lâm Thao; tham mưu thực hiện việc thu hồi đất, giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quyết định theo Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

2. UBND huyện Lâm Thao có trách nhiệm:

- Tổ chức công bố công khai điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất; đôn đốc chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tốt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

- Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng nội dung điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý sử dụng đất, giải quyết kịp thời các tranh chấp về đất đai, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật đất đai, vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng cơ quan; Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Lâm Thao và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trọng Tấn

PHỤ BIỂU: DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2023 TRÊN ĐỊA HUYỆN LÂM THAO

(Kèm theo Quyết định số: 1029/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh)

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích tăng thêm (ha)	Sử dụng từ các loại đất															Căn cứ thực hiện dự án
				LUC	LUK	HNK	CLN	RSX	NTS	DGT	DTL	DGD	SKN	TSC	ONT	SKC	MNC	CSD	
	Tổng: 18 dự án																		
A	**Công trình, dự án bổ sung mới trong KHSDĐ năm 2023 (11 dự án)**																		
1	Cấp điện cho khách hàng tại Cụm Công nghiệp Bắc Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Xã Xuân Lũng	**0,02**	0,01						0,01									Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 07/04/2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ
		Xã Tiên Kiên	**0,07**	0,03						0,04									
2	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 10kV lộ 971,972 TG. Kinh Kệ sang vận hành cấp điện áp 22kV	Thị trấn Lâm Thao - huyện Lâm Thao	**0,017**	0,011						0,006									Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của HĐND tỉnh
3	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 10kV lộ 971 trạm Trung gian Cổ Tiết lên vận hành cấp điện áp 22kV	Xã Cao Xá, huyện Lâm Thao	**0,006**	0,006															
		Xã Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao	**0,01**	0,009						0,0006									
		Xã Bản Nguyên, huyện Lâm Thao	**0,001**	0,001															
4	Cải tạo, nâng cấp lưới điện 6kV và TBA Tiên Kiên 3 lộ 671-E4.2 lên vận hành cấp điện áp 22kV	Xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao	**0,009**	0,006						0,003									
5	CQT, giảm bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giảm khách hàng	Xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao	**0,004**							0,004									Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích tăng thêm (ha)	Sử dụng từ các loại đất															Căn cứ thực hiện dự án
				LUC	LUK	HNK	CLN	RSX	NTS	DGT	DTL	DGD	SKN	TSC	ONT	SKC	MNC	CSD	
	điện áp thấp, giảm TTĐN khu vực: xã Sơn Vi, Chu Hóa, TT Lâm Thao, xã Bản Nguyên, Cao Xá, Sơn Dương, Quỳnh Lâm, H. Lâm Thao																		HĐND tỉnh
6	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện Cụm Công nghiệp Hợp Hải huyện Lâm Thao theo phương án đa chia đa nối lộ 381-E4,17 (MDMC)	Xã Phùng Nguyên - huyện Lâm Thao	**0,015**			0,015													Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/08/2021 của HĐND tỉnh
7	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện nhánh Xuân Lũng - Tiên Kiên, huyện Lâm Thao theo phương án đa chia đa nối lộ 373-E4.10 (MDMC)	Xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao	**0,02**	0,01		0,01													
8	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Lâm Thao	Xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao	**0,02**	0,01		0,01													
9	Mở rộng khuôn viên và xây dựng các công trình phụ trợ giáo họ Lũng Dòng	Khu 9, xã Xuân Lũng	**0,20**				0,17								0,03				Văn bản số 1309/UBND-NNTN ngày 13/04/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao đất mở rộng khuôn viên và xây dựng

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích tăng thêm (ha)	Sử dụng từ các loại đất															Căn cứ thực hiện dự án
				LUC	LUK	HNK	CLN	RSX	NTS	DGT	DTL	DGD	SKN	TSC	ONT	SKC	MNC	CSD	
																			các công trình phụ trợ giáo họ Lũng Dòng
10	Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trụ sở cơ quan sang đất ở tại nông thôn để đấu giá quyền sử dụng đất	Xã Phùng Nguyên (Trụ sở UBND xã Kinh Kệ cũ)	**0,38**											0,38					Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ v/v phê duyệt điều chỉnh và bổ sung phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của cơ quan, đơn vị thuộc huyện Lâm Thao
		Xã Phùng Nguyên (Trụ sở UBND xã Sơn Dương cũ)	**0,11**											0,11					
		Xã Xuân Lũng (Trụ sở xã Xuân Lũng cũ)	**0,13**											0,13					
11	Chuyển mục đích sử dụng từ đất giáo dục sang đất ở tại nông thôn để đấu giá quyền sử dụng đất	Khu 6 - xã Tiên Kiên	**0,04**									0,04							
		Khu 17 - xã Tiên Kiên	**0,17**									0,17							
B	**Công trình, dự án điều chỉnh (07 dự án)**																		
I	**Loại đất thu hồi, chuyển MĐSDĐ theo kế hoạch đã được duyệt**																		
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường nối đường tỉnh 325B kết nối đường HCM đi cầu Ngọc Tháp và tuyến cứu hộ cứu nạn (GĐ1)	Xã Tiên Kiên, xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao	**4,98**	0,50		1,2	0,73		0,1	2	0,45								Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Lâm Thao
2	Đường giao thông nối từ đường tỉnh 325B (CCN Bắc Lâm Thao) QL2 - Đường tỉnh 323H - Đường huyện P2 (CCN Phú	Xã Xuân Lũng, Xã Tiên Kiên	**0,36**			0,02		0,04		0,3									

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích tăng thêm (ha)	Sử dụng từ các loại đất															Căn cứ thực hiện dự án
				LUC	LUK	HNK	CLN	RSX	NTS	DGT	DTL	DGD	SKN	TSC	ONT	SKC	MNC	CSD	
	Gia, huyện Phù Ninh) Tại H. Lâm Thao																		
3	Dự án xây dựng Trung tâm văn hoá - thể thao huyện Lâm Thao	TT Lâm Thao	**1,50**	1,30					0,10		0,10								
4	Xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Cống Ghem - Bờ Mọn (3,0ha); khu Cống Ghem - Đầm Dài (0,65 ha)- xã Sơn Vi	**3,65**	2,80	0,14				0,31	0,25	0,15								
5	Mở rộng trường THCS Supe (sân thể thao, nhà đa năng)	TT Hùng Sơn	**0,86**	0,86															
6	Dự án cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn đoạn từ khu 6 đến khu 3	Xã Bản Nguyên	**1,60**	1,50		0,05					0,05								
7	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu 11, xã Bản Nguyên	**1,76**	1,65						0,09	0,02								
II	**Nội dung điều chỉnh**																		
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường nối đường tỉnh 325B kết nối đường HCM đi cầu Ngọc Tháp và tuyến cứu hộ cứu nạn (GĐ1)	Xã Tiên Kiên, xã Xuân Lũng huyện Lâm Thao	**9,61**	1,00		0,2	0,98	0,1	0,07	6,6	0,02				0,55	0,09			Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 07/04/2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ
2	Đường giao thông nối từ đường tỉnh 325B	Xã Xuân Lũng, Xã Tiên Kiên	**0,36**			0,02		0,04		0,24			0,04			0,02			

TT	Tên dự án	Địa điểm	Diện tích tăng thêm (ha)	Sử dụng từ các loại đất															Căn cứ thực hiện dự án
				LUC	LUK	HNK	CLN	RSX	NTS	DGT	DTL	DGD	SKN	TSC	ONT	SKC	MNC	CSD	
	(CCN Bắc Lâm Thao) QL2 - Đường tỉnh 323H - Đường huyện P2 (CCN Phú Gia, huyện Phù Ninh) Tại H. Lâm Thao																		
3	Dự án xây dựng Trung tâm văn hoá - thể thao huyện Lâm Thao	TT Lâm Thao	**1,50**	1,19		0,14				0,01	0,15							0,01	Quyết định số 3579/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Lâm Thao
4	Xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Cống Ghem - Bờ Mọn (3,0ha); khu Cống Ghem - Đầm Dài (0,65 ha)- xã Sơn Vi	**3,65**	1,14	1,64	0,10			0,31	0,25	0,15						0,05	0,01	
5	Mở rộng trường THCS Supe (sân thể thao, nhà đa năng)	TT Hùng Sơn	**0,58**	0,4			0,1			0,07	0,01								
6	Dự án cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn đoạn từ khu 6 đến khu 3	Xã Bản Nguyên	**1,60**	1,47		0,05			0,05	0,01	0,01	0,01							
7	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu 11, xã Bản Nguyên	**1,76**	1,59		0,03				0,09	0,05								